

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **8171** /CT-NVT
V/v tăng cường công tác quản lý
thuế SDDPNN

Hà Nội, ngày **29** tháng **10** năm **2026**

HÒA TỘC

Kính gửi: Thuế các tỉnh, thành phố

Thời gian qua, Cục Thuế đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thuế các tỉnh, thành phố về công tác quản lý thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đặc biệt về rà soát, chuẩn hóa dữ liệu trên các hệ thống dụng ngành¹. Đến nay cơ quan thuế đã hoàn thành rà soát 95,57% trên tổng số (3.372.799) tờ khai cần rà soát.

Đồng thời, Cục Thuế đã tham mưu Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ cắt giảm TTHC, thành phần hồ sơ tại Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15, Nghị định 252/2026/NĐ-CP và Thông tư số 89/2026/TT-BTC hướng dẫn Luật Quản lý thuế. Theo đó, bãi bỏ yêu cầu xác nhận của cơ quan chức năng trên Tờ khai thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin, hồ sơ mà cơ quan nhà nước đã có và đủ điều kiện kết nối dữ liệu; không phải nộp hồ sơ khai thuế đối với trường hợp cơ quan thuế đã kết nối và có đầy đủ thông tin về đất do CSDL quốc gia, CSDL của cơ quan NNMT cung cấp.

Tuy nhiên, qua nắm bắt tình hình triển khai thực tế, tại một số địa bàn vẫn còn tình trạng thông tin người nộp thuế, thông tin thửa đất chưa được cập nhật đầy đủ dẫn đến việc thông báo nghĩa vụ thuế PNN cho người nộp thuế không chính xác. Việc tiếp nhận, xử lý phản hồi nghĩa vụ thuế của người nộp thuế bằng phương thức điện tử theo chỉ đạo tại công văn số 3383/CT-NVT ngày 25/5/2026 của Cục Thuế còn chưa được giải quyết kịp thời; một số nội dung trả lời chưa rõ, chưa giải quyết dứt điểm vướng mắc của NNT. Công tác phối hợp, đối soát dữ liệu và phân công trách nhiệm xử lý cần tiếp tục được chấn chỉnh.

Để tập trung hỗ trợ tối đa, tháo gỡ kịp thời khó khăn vướng mắc cho NNT trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả quản lý thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, Cục Thuế đề nghị Trưởng Thuế các tỉnh, thành phố thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau:

1. Chuẩn hóa, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quản lý thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

Cơ quan thuế tiếp tục rà soát, cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin người nộp thuế, thửa đất và kết quả thực hiện nghĩa vụ thuế theo chỉ đạo tại Công văn số 3966/CT-NVT ngày 15/6/2026 của Cục Thuế. Tập trung xử lý dữ liệu lịch sử,

¹ Thông báo số 788/TB-CT ngày 6/10/2025 về việc thực hiện nhiệm vụ rà soát, chuẩn hóa dữ liệu của NNT theo địa bàn hành chính 2 cấp; công văn số 3885/CT-NVT ngày 18/9/2025 về việc rà soát, chuẩn hóa dữ liệu PNN; công văn số 6001/CT-NVT ngày 15/12/2025 về việc rà soát dữ liệu trên Ứng dụng Quản lý trước bạ, nhà đất; công văn số 3966/CT-NVT ngày 15/6/2026 về việc chuẩn hóa và xử lý dứt điểm dữ liệu thuế SDD PNN, dữ liệu trên Ứng dụng Quản lý trước bạ, nhà đất.

thông tin sai lệch, trùng lặp và các trường hợp bỏ sót đối tượng quản lý kịp thời điều chỉnh khi có đủ căn cứ theo quy định và hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo công văn số 3966/CT-NVT ngày 15/6/2026, theo đó:

- Rà soát tờ khai thuế sử dụng đất phi nông nghiệp được cập nhật theo địa bàn hành chính 2 cấp: Rà soát danh mục loại đất, loại đường, tổ/thôn, đường/vùng, đoạn đường/khu vực và giá đất; cập nhật địa chỉ thửa đất, mã cơ quan thuế quản lý, địa bàn phát sinh khoản thu. Trường hợp thay đổi cơ quan thuế quản lý, thực hiện chuyển tờ khai, dữ liệu nợ, nộp thừa và cập nhật trạng thái chuyển địa bàn.

- Chủ động khai thác cơ sở dữ liệu ngành thuế (Ứng dụng quản lý thuế tập trung, Ứng dụng Quản lý trước bạ, nhà đất) rà soát, chuẩn hóa dữ liệu nghĩa vụ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp về người nộp thuế.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan quản lý đất đai và các cơ quan liên quan trên địa bàn để lên danh sách, đối chiếu dữ liệu đất đai, thông tin biến động về người sử dụng đất và kết quả nộp ngân sách nhà nước. Trên cơ sở đó đôn đốc và hướng dẫn NNT nộp tờ khai thuế và điều chỉnh thông tin kịp thời.

- Rà soát, chuẩn hóa thông tin về nghĩa vụ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 100% người nộp thuế nộp thừa phải được xác nhận số thừa đúng trên chức năng 8.15.1.2. Tra cứu/ Cập nhật kết quả rà soát dữ liệu nộp thừa TMS.

2. Thực hiện việc giải quyết phản hồi, kiến nghị của NNT về nghĩa vụ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo phương thức điện tử.

Cơ quan thuế thực hiện nghiêm túc việc giải quyết phản hồi, kiến nghị của NNT về nghĩa vụ thuế sử dụng đất PNN theo chỉ đạo tại công văn số 3383/CT-NVT ngày 25/5/2026 của Cục Thuế, cụ thể:

- Tổ chức rà soát toàn bộ phản hồi, kiến nghị chưa được giải quyết; phân loại theo nội dung, nguyên nhân, thẩm quyền và thời gian xử lý. Phân công rõ công chức tiếp nhận, xử lý, lãnh đạo kiểm soát và thời hạn giải quyết đối với từng trường hợp; không để bỏ sót, tồn đọng hoặc đùn đẩy trách nhiệm.

- Chủ động xác minh, điều chỉnh dữ liệu khi đủ căn cứ; trả lời đúng trọng tâm, nêu rõ căn cứ, kết quả và hướng xử lý. Trường hợp cần xác minh hoặc vượt thẩm quyền, phải thông tin rõ cho người nộp thuế, hướng dẫn cụ thể và phối hợp theo dõi đến khi có kết quả giải quyết.

- Kiểm tra, giám sát việc cập nhật dữ liệu, phát hành thông báo và xử lý phản hồi. Đối với tồn tại, sai sót, phải xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của công chức, bộ phận và lãnh đạo phụ trách; chấn chỉnh, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền. Việc xem xét trách nhiệm phải căn cứ chức trách, điều kiện thực tế và hồ sơ, dữ liệu, phân biệt rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan.

3. Nâng cao hiệu quả công tác ủy nhiệm thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn

- Tổ chức đánh giá, rà soát công tác tổ chức thực hiện ủy nhiệm thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn: Hợp đồng, phạm vi ủy nhiệm, kết quả thực hiện và trách nhiệm của các bên trong hoạt động ủy nhiệm thu. Trong đó lưu ý làm rõ cơ chế phối hợp giữa cơ quan thuế với đơn vị nhận ủy nhiệm thu và chính quyền địa phương trong việc cập nhật dữ liệu, biến động đối tượng, người nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

- Thực hiện đối soát, thanh toán, quyết toán kinh phí ủy nhiệm thu kịp thời theo quy định và hợp đồng; làm rõ trách nhiệm, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các sai phạm theo thẩm quyền. Kiểm tra, đối soát số thu, số đã nộp ngân sách nhà nước và số đã hạch toán trên ứng dụng; kịp thời xử lý các trường hợp thu sai đối tượng, chậm nộp ngân sách nhà nước, đã nộp nhưng chưa cập nhật hoặc còn ghi nhận nợ không đúng thực tế.

4. Đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ NNT về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tuyên truyền thống nhất về chính sách thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, các trường hợp phải kê khai, nộp thuế.

- Phối hợp với cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình; chính quyền địa phương; cơ quan quản lý đất đai và các sở, ban, ngành tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả với từng nhóm người nộp thuế

- Thành lập các tổ công tác hỗ trợ trực tiếp người nộp thuế kê khai, nộp thuế và giải quyết dứt điểm các vướng mắc về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cho người dân. Trong đó, đồng chí Trưởng Thuế tỉnh, thành phố làm Tổ trưởng, chịu trách nhiệm chỉ đạo chung và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả triển khai trên địa bàn; các đồng chí Phó trưởng Thuế tỉnh, thành phố làm Tổ phó, phụ trách, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện tại các địa bàn được phân công; Trưởng Thuế cơ sở chịu trách nhiệm trực tiếp tổ chức triển khai, bố trí nhân lực hỗ trợ và giải quyết các vướng mắc phát sinh trên địa bàn quản lý. Phân công rõ người, rõ việc, rõ địa bàn, rõ trách nhiệm và thời hạn hoàn thành; bảo đảm người nộp thuế được hướng dẫn đầy đủ, kịp thời, thuận tiện trong thực hiện nghĩa vụ thuế, các phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý dứt điểm, không để tồn đọng, kéo dài hoặc yêu cầu người dân đi lại nhiều lần.

Trưởng Thuế tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm toàn diện trước Cục trưởng Cục Thuế về tiến độ, chất lượng và kết quả triển khai quản lý thuế PNN, các đồng chí lãnh đạo Thuế tỉnh, thành phố và Trưởng Thuế cơ sở chịu trách nhiệm trực tiếp về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao theo địa bàn phụ trách, đặc biệt là kết quả giải quyết phản hồi của NNT trên địa bàn. Lãnh đạo cơ quan thuế trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các tồn tại, vi phạm (nếu có). Thuế các tỉnh, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kết quả triển khai theo yêu cầu tại Công văn số 3966/CT-NVT ngày 15/6/2026 của Cục Thuế.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc vượt thẩm quyền, Thuế tỉnh, thành phố tổng hợp tình hình cụ thể và đề xuất hướng xử lý gửi Cục Thuế (qua Ban Nghiệp vụ thuế) để được hướng dẫn.

Cục trưởng Cục Thuế yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thuộc Cục Thuế, Trưởng Thuế các tỉnh, thành phố và Trưởng Thuế cơ sở nghiêm túc triển khai thực hiện. / *fs*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Cục trưởng (để b/c);
- Đ/c Phó Cục trưởng (để chỉ đạo);
- Ban QLNT, KT, PC, TVQT, CDS, VP, QLTT (để p/h);
- Lưu: VT, NVT. *2*

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Mai Sơn